

Số: 110/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 28 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 420/2026/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 7 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Hữu T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp A, xã A, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Chị Võ Thị Q, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp A, xã A, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự, được sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan An Bảo N và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trần Hữu T và chị Võ Thị Q thống nhất thuận tình ly hôn (đăng ký kết hôn số: 49 ngày 12/5/2017 tại Ủy ban nhân dân xã An Long, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, nay là Ủy ban nhân dân xã An Long, tỉnh Đồng Tháp).

- Về con chung: Anh Trần Hữu T và chị Võ Thị Q thống nhất thoả thuận giao 02 con chung tên Trần Hữu N, sinh ngày 04/01/2018 và Trần Hữu Nh, sinh ngày 07/6/2020 cho anh Trần Hữu T được quyền trực tiếp nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của người đó.

Chị Q không phải cấp dưỡng nuôi con do anh T không yêu cầu, chị Q không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Trần Hữu T tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001235 ngày 20/7/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Anh Trần Hữu T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp còn thừa là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Võ Thị Q không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 11 – Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Bạch Phiến